

Group 1: In Field Data Collection				
Cell Phone Information			Radiation Levels	
Make	Model	Service Provider	Text	Outgoing Call
LG	Cosmos	Verizon	2.9 V/m	3 V/m
Apple	iPhone4	AT&T	1 V/m	1.6 V/m
Apple	iPhone 3Gs	T-Mobile	22 V/m	23.4 V/m
LG	Envy	Verizon	3.3 V/m	2.6 V/m
HTC	Droid Incredible 2	Verizon	2.5 V/m	2.4 V/m
HTC	Status	AT&T	2.7 V/m	2.2 V/m
LG	EV3	Verizon	4.6 V/m	1.1 V/m
LG	Envy	Verizon	6.9 V/m	3.5 V/m
Pantech	Pursuit 2	AT&T	1.2 V/m	730 mV/m
Apple	iPhone4	Verizon	2.1 V/m	940 mV/m
Apple	iPhone4	AT&T	1.2 V/m	1.4 V/m
LG	Cosmos Touch	Verizon	2.1 V/m	1.7 V/m
Motorola	Droid	Verizon	2.7 V/m	6.0 V/m
HTC	MyTouch	T-Mobile	11 V/m	2.8 V/m
HTC	Inspire	AT&T	*4.0 V/m	1.2 V/m
HTC		AT&T	220 mV/m	390 mV/m
Samsung	Galaxy S	Sprint	770 mV/m	620 mV/m
Samsung		Verizon	860 mV/m	770 mV/m
Nokia		AT&T	460 mV/m	410 mV/m
Apple	iPhone 3Gs	AT&T	1.7 V/m	1.8 V/m
LG		Verizon	2.8 V/m	3.6 V/m
Samsung	A Dart	T-Mobile	9.5 V/m	16.8 V/m
Palm	Pixy	AT&T	1.1 V/m	840 mV/m
LG		Verizon	no txt ability	1.8 V/m
Blackberry	Curve	Verizon	4.2 V/m	3.3 V/m
LG		Verizon	3.5 V/m	560 mV/m
Samsung	Galaxy S	Verizon	960 mV/m	1.1 V/m
LG	Thrive	AT&T	530 mV/m	1.7 V/m
Blackberry	Curve	Verizon	6.9 V/m	3.4 V/m
Apple	iPhone4	Verizon	3.8 V/m	1.8 V/m
LG		Verizon	4.2 V/m	2.1 V/m
Samsung		AT&T	7.3 V/m	13.2 V/m
Apple	iPhone4	AT&T	2.2 V/m	3.1 V/m
Apple	iPhone 3Gs	AT&T	1.9 V/m	4.3 V/m
Blackberry	Curve	Verizon	640 mV/m	1.6 V/m
LG	Elite	Sprint	3.5 V/m	6.2 V/m
Apple	iPhone4	AT&T	2.8 V/m	5.6 V/m
Samsung	Galaxy S	AT&T	4.8 V/m	6.5 V/m
HTC	Evo	Sprint	3.7 V/m	2.4 V/m
Motorola	Droid X	Verizon	1.9 V/m	1.3 V/m
Samsung	Gravity T	T-Mobile	4.3 V/m	4.6 V/m
Blackberry	Curve	Verizon	1.1 V/m	630 mV/m
Blackberry	Curve	Verizon	860 mV/m	960 mV/m
LG	Octane	Verizon	7.8 V/m	4.5 V/m
Apple	iPhone 3Gs	AT&T	4.1 V/m	6.3 V/m
HTC	Incredible 2	Verizon	200 mV/m	960 mV/m
HTC	Incredible	Verizon	860 mV/m	8.1 V/m
Apple	iPhone 4	AT&T	1.1 V/m	1.33 V/m
HTC	Incredible	Verizon	243 mV/m	552 mV/m
Apple	iPhone 4	Verizon	1.2 V/m	350 mV/m
Apple	iPhone 3Gs	Verizon	342 mV/m	2.7 V/m